

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua danh mục công trình, dự án thực hiện thu hồi đất
trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BỐN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số 422/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc đề nghị thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất để
thực hiện trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số
269/BC-KTNS ngày 16 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất để thực
hiện trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

Tổng diện tích đất thu hồi trong năm 2025 là 119,886 ha để thực hiện 54
công trình, dự án. Chi tiết phân theo đơn vị hành chính như sau:

- Thị xã Phú Mỹ: 10 dự án/12,680 ha.
- Huyện Châu Đức: 08 dự án/6,040 ha.
- Huyện Đất Đỏ: 07 dự án/3,100 ha.
- Huyện Long Điền: 02 dự án/27,080 ha.
- Thành phố Bà Rịa: 10 dự án/8,737 ha.
- Huyện Côn Đảo: 07 dự án/2,760 ha.
- Huyện Xuyên Mộc: 03 dự án/52,649 ha.

8. Thành phố Vũng Tàu: 07 dự án/6,840 ha.

Chi tiết dự án thu hồi đất tại các Phụ lục 1, 2, 3 và 4 kèm theo Nghị quyết.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, trong đó tập trung thực hiện:

- Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố công bố thông tin Danh mục các dự án đăng ký thực hiện thu hồi đất trong năm 2025.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai các thủ tục để cập nhật các dự án của các đơn vị vào kế hoạch sử dụng đất cấp huyện làm cơ sở để thực hiện các bước thủ tục tiếp theo; phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư dự án và các cơ quan có liên quan thúc đẩy khẩn trương thực hiện các thủ tục để triển khai thu hồi đất theo đúng thời gian quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện quản lý việc thu hồi đất theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện trình tự, thủ tục đưa đất vào sử dụng theo đúng quy định pháp luật về đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Hai Mươi Bốn thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TTr Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, STNMT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH

Phạm Viết Thanh

Phụ lục 01
Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất thực hiện trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Ghi chú		
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp											
										Trong đó				Đất phi nông nghiệp							
										LUA	RSX	RPH	RDD							Đất nông nghiệp còn lại	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	
Tổng các công trình, dự án đăng ký (05 Dự án)						83,462	80,433	3,029	3,029				1,960	0,840	0,229						
A	Xuyên Mộc (01 dự án)					12,590	10,630	1,960	1,960				1,960								
I	Đất Thủy lợi (01 dự án)					12,590	10,630	1,960	1,960				1,960								
1.1	Xây dựng đập dâng suối Bang, huyện Xuyên Mộc	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc	DTL	DTL	12,590	10,630	1,960	1,960				1,960			Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 2829/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh điều chỉnh dự án	Đất tổ chức (Ban QL KBTTN Bình Châu - Phước Bửu quản lý)	- Dự án đã thu hồi 10,63ha/12,59ha; - Phần diện tích còn lại 1,96ha đất rừng phòng hộ do Ban QL Khu BTBNT Bình Châu - Phước Bửu quản lý, hiện đã kiểm đếm, xác nhận nguồn gốc đất và đang lập phương án bồi thường. Dự án đang trình UBND tỉnh Điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 tại Tờ trình số 223/TTr-UBND ngày 18/9/2024 của UBND huyện Xuyên Mộc để làm cơ sở triển khai công tác thu hồi theo quy định. - Dự án được Sở NN và PTNT tỉnh xác nhận không có hiện trạng rừng tại văn bản số 2239/SNN-CCKL ngày 06/6/2023 và Dự án được HĐND tỉnh thông qua danh mục chuyển mục đích đất rừng đặc dụng tại NQ số 31/NQ-HĐND ngày 14/7/2023; - Dự kiến hoàn thành Quý I/2025; - Ban có Báo cáo số 147/BC-BQLDANN-GPMB ngày 11/10/2024 giải trình về tiến độ thực hiện dự án và tiến độ thực hiện các Nghị Quyết của HĐND tỉnh về thu hồi đất, chuyển mục đích liên quan đến dự án.	Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21/5/2024 của HĐND tỉnh	Phần diện tích đất 1,96ha đất rừng đặc dụng hiện 03 hộ dân đang canh tác, sử dụng trồng cây ăn trái và 01 tổ chức Ban QL Khu BTTN Bình Châu - Phước Bửu quản lý	
B	Châu Đức (01 dự án)					8,810	8,340	0,470	0,470					0,470							
I	Đất thủy lợi (01 dự án)					8,810	8,340	0,470	0,470					0,470							
1.1	Kênh nội đồng hồ chứa nước Sông Ray	Ban QLDA chuyên ngành NN&PTNT	Xã Suối Rao	DTL	DTL	8,810	8,340	0,470	0,470					0,470		Văn bản số 4348/UBND-VP ngày 18/7/2012 về chủ trương lập dự án; Quyết định phê duyệt dự án số 830/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 3480/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án; Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán gói thầu số 25; Quyết định số 54/QĐ-BQLDANN-KTTĐ ngày 18/12/2023 của Ban QLDA chuyên ngành NN và PTNT tỉnh phê duyệt điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công - dự toán gói thầu số 25	Đất dân	Trên địa bàn huyện Châu Đức gồm 04 gói 22, 23, 24, 25 với tổng diện tích thu hồi 8,81ha. - Hiện nay, dự án đã thu hồi 8,34/8,81ha thuộc gói thầu 22, 23, 24; - Diện tích còn lại 0,47ha thuộc gói thầu số 25 (N3-7) đã ban hành thông báo thu hồi đất, đã kiểm đếm và đang khảo sát giá đất để lập phương án bồi thường. Tuy nhiên, đang vướng mắc trong công tác khảo sát giá đất và UBND huyện Châu Đức có Văn bản số 432/UBND-TNMT ngày 23/7/2024 báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tổng hợp; Dự kiến hoàn thành Quý I/2025	Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDĐ năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Ghi chú
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp				Đất nông nghiệp còn lại	Đất phi nông nghiệp					
										Trong đó										
										LUA	RSX	RPH	RDD							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)
C	Đất Đổ (01 dự án)					57,550	57,020	0,530	0,530					0,310	0,220					
I	Đất thủy lợi (01 dự án)					57,550	57,020	0,530	0,530					0,310	0,220					
1.1	Kênh nội đồng hồ chứa nước Sông Ray	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Xã Phước Long Thọ, xã Lăng Dài	DTL	DTL	57,550	57,020	0,530	0,530					0,310	0,220	Văn bản số 4348/UBND-VP ngày 18/7/2012 về chủ trương lập dự án; Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 3480/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án đầu tư; Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.	Đất tổ chức (chưa Giải Ngõ) và đất dân	Dự án đã thu hồi 57,02/57,55ha còn lại 0,53ha thuộc gói thầu số 18 (N7-22) và 21 (CN-12-1) điều chỉnh tuyến theo theo QĐ số 3480/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh. Hiện Ban đang trình Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh kiểm tra, xác nhận lại Bản đồ để thực hiện thu hồi theo quy định. Dự kiến hoàn thành trong Quý 1/2025	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/202 của HĐND tỉnh	Tổng DTTH thực tế sau khi điều chỉnh dự án tại QĐ số 3480/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh là 57,55ha.
D	Vùng Tàu (01 dự án)					0,312	0,303	0,009	0,009						0,009					
I	Đất trụ sở, cơ quan (01 dự án)					0,312	0,303	0,009	0,009						0,009					
2.1	Trụ sở và công vụ của Công vụ đường thủy nội địa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Công vụ đường thủy nội địa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường 5	DTS	DTS	0,312	0,303	0,009	0,009						0,009	- Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 29/10/2012 của UBND tỉnh về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở và Công vụ của Công vụ đường thủy nội địa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; - Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 10/06/2012 của UBND tỉnh về thu hồi 3.156,7m2 đất mặt nước tại đường Trần Phú, phường 5, Tp Vũng Tàu do UBND phường 5 quản lý. Và giao toàn bộ diện tích đất mặt nước trên cho Công vụ đường thủy Nội địa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để xây dựng công trình Trụ sở và Công vụ của Công vụ đường thủy nội địa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; - Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 3/9/2020 của UBND tỉnh về điều chỉnh diện tích thu hồi và giao đất tại Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 10/06/2013 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Đất Nhà nước quản lý	Dự án đã được đưa vào sử dụng từ năm 2019; và được UBND tỉnh đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục độc lập hoàn thành đưa vào sử dụng và các chi phí liên quan tại Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 30/9/2022 (trừ phần khối lượng các công việc tại vị trí 89m2 mặt bằng chưa giải phóng xong) "Đã thực hiện xong bước tổ chức họp dân để phổ biến các quy định của Nhà nước về chỉnh sích hồ sơ, hồ sơ và tài định cư theo quy định của Luật Đất đai số 31/2024/QH15. Hiện nay, phòng TNMT đang xem xét, tham mưu UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và Thông báo thu hồi đất.	Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 13/12/2020, Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21/05/2024 của HĐND tỉnh về việc thông qua Danh mục bổ sung dự án có thu hồi đất để thực hiện trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	
D	Cồn Đảo (01 dự án)					4,200	4,140	0,060	0,060						0,060					
I	Đất thủy lợi (01 dự án)					4,200	4,140	0,060	0,060						0,060					
1.1	Hồ chứa nước Lò Vôi (Hạng mục Đường vào hồ)	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Huyện Côn Đảo	DTL	DTL	4,200	4,140	0,060	0,060					0,060	Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư. Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh phê duyệt dự án; Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 và Quyết định số 2286/QĐ-UBND ngày 19/8/2023 của UBND tỉnh điều chỉnh dự án	Đất dân	- Phần diện tích 0,06ha hạng mục đường vào hồ đã được UBND huyện Côn Đảo ban hành thông báo thu hồi đất, hoàn thành kiểm đếm, xác nhận nguồn gốc đất. - Hiện đang vướng mắc khó khăn về công tác khảo sát giá đất để bồi thường theo Luật Đất đai năm 2024 và UBND huyện Côn Đảo có Văn bản số 4559/UBND-TNMT ngày 04/9/2024 báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường. - Ban có Báo cáo số 148/BC-BQLDANN-GPMB ngày 11/10/2024 giải trình về tiến độ thực hiện dự án và tiến độ thực hiện các Nghị Quyết của HĐND tỉnh về thu hồi đất, chuyển mục đích liên quan đến dự án; - Dự kiến hoàn thành trong Quý 1/2025;	Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		

Phụ lục 02
Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất thực hiện trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp huyện
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Ghi chú
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp				Đất phi nông nghiệp						
										Trong đó										
										LUA	RSX	RPH	RDD		Đất nông nghiệp còn lại					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)
A	Tổng các công trình, dự án đăng ký (39 Dự án)					39,300	8,083	31,217	31,217	0,276		0,130		28,351	2,460					
A	Phú Mỹ (08 dự án)					12,800	0,420	12,380	12,380					11,670	0,710					
I	Đất giao thông (07 dự án)					11,700	0,340	11,360	11,360					10,780	0,580					
1.1	Đường Hồ Xuân Hương (quy hoạch phía sau chợ Trảng Cát, phường Hắc Dịch)	UBND thị xã Phú Mỹ	Hắc Dịch	ĐGT	ĐGT	0,800	0,010	0,790	0,790					0,790		-Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định số 10352/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đường Hồ Xuân Hương (quy hoạch phía sau chợ Trảng Cát, phường Hắc Dịch), thị xã Phú Mỹ.	Đất dân	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm	NQ số 30/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
1.2	Đường quy hoạch giao thông D12, phường Phú Mỹ	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	ĐGT	ĐGT	0,700	0,010	0,690	0,690					0,690		-Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đường quy hoạch giao thông D12, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ.	Đất dân	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm	NQ số 30/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
1.3	Đường Nguyễn Thị Minh Khai nối dài (QH số 2 khu dân cư 8A).	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	ĐGT	ĐGT	1,600	0,060	1,540	1,540					1,530	0,010	-Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định số 2130/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đường Nguyễn Thị Minh Khai nối dài (quy hoạch số 2 khu dân cư 8A), phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ.	Đất dân (đất ở và đất nông nghiệp)	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
1.4	Đường Nguyễn Thiện Thuật (QH số 5 trung tâm Hắc Dịch).	UBND thị xã Phú Mỹ	Hắc Dịch	ĐGT	ĐGT	3,300	0,010	3,290	3,290					3,230	0,060	-Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 23/12/2021 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư- Quyết định số 10709/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đường Nguyễn Thiện Thuật (đường quy hoạch số 5, trung tâm Hắc Dịch), thị xã Phú Mỹ.	Đất dân (đất ở và đất nông nghiệp)	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất: thu hồi (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiểu dự thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Ghi chú		
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp				Đất nông nghiệp còn lại						Đất phi nông nghiệp	
										LUA	RSX	RPH	RDD								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	
1.5	Đường vào sân vận động Châu Pha	UBND thị xã Phú Mỹ	Châu Pha	DGT	ĐGT	0,500	0,140	0,360	0,360					0,350	0,010	-Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định số 9325/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đường vào Sân vận động xã Châu Pha), thị xã Phú Mỹ.	Đất dân (đất ở và đất nông nghiệp)	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		
1.6	Đường Lý Thường Kiệt nối dài (QH Q nối dài).	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ, Tân Phước.	DGT	ĐGT	2,000	0,080	1,920	1,920					1,820	0,100	-Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 27/7/2022 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định số 3601/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư.	Đất dân (đất ở và đất nông nghiệp)	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023		
1.7	Đường Nguyễn Thanh Đăng (QH N4 khu dân cư số 9).	UBND thị xã Phú Mỹ	Tân Hoà	DGT	ĐGT	2,800	0,030	2,770	2,770					2,370	0,400	-Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 27/7/2022 của HĐND thị xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định số 3602/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư.	Đất dân (đất ở và đất nông nghiệp)	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		
II	Đất trụ sở cơ quan (01 dự án)					1,100	0,080	1,020	1,020					0,890	0,130						
2.1	Xây dựng Trụ sở UBND phường Mỹ Xuân và Trụ sở phường đội Mỹ Xuân.	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	DTS	DTS	1,100	0,080	1,020	1,020					0,890	0,130	- Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 27/7/2022 của HĐND thị xã Phú Mỹ; - Quyết định số 7078/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND thị xã Phú Mỹ	Đất dân (đất ở và đất nông nghiệp)	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		
B	Châu Đức (06 dự án)					4,990		4,990	4,990					4,990							
I	Đất giao thông (01 dự án)					1,600		1,600	1,600					1,600							
1.1	Đường kết nối Kim Long - Xã Bang, huyện Châu Đức	Ban QLDA ĐTXD	Láng Lớn	DGT	DGT	1,600		1,600	1,600					1,600		Nghị quyết số 131/NQ-HĐND ngày 25/7/2022 của HĐND huyện về chủ trương đầu tư; Quyết định số 4792/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường kết nối Kim Long - Xã Bang, huyện Châu Đức	Đất dân	Đang trình xác nhận bản đồ thu hồi đất, dự kiến ban hành thông báo thu hồi đất trong quý IV năm 2024	NQ số 79/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		
II	Đất văn hóa, trụ sở thôn (04 dự án)					0,290		0,290	0,290					0,290							

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)					Đất phi nông nghiệp	Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Ghi chú	
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp				Đất nông nghiệp còn lại							
										Trong đó											
										LUA	RSX	RPH	RDD								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	
2.1	Xây dựng hạ tầng Nhà văn hóa thôn Tân Xuân, xã Bàu Chinh	Ban QLDA ĐTXD huyện Châu Đức	Bàu Chinh	Đất sinh hoạt cộng đồng	Đất sinh hoạt cộng đồng	0,100		0,100	0,100					0,100		Nghị quyết số 154/NQ-HĐND của HĐND huyện Châu Đức 19/10/2023 về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kỹ thuật công trình: Xây dựng hạ tầng nhà văn hóa thôn Tân Xuân, xã Bàu Chinh	Đất dân	Đang xây dựng kế hoạch thu hồi đất, dự kiến ban hành Thông báo thu hồi đất trong tháng 10 năm 2024	NQ số 26/NQ-HĐND ngày 21/5/2024 của HĐND tỉnh		
2.2	Xây dựng hạ tầng Nhà văn hóa thôn Xuân Hòa, xã Bình Trung	Ban QLDA ĐTXD huyện Châu Đức	Bình Trung	Đất sinh hoạt cộng đồng	Đất sinh hoạt cộng đồng	0,060		0,060	0,060					0,060		Nghị quyết số 153/NQ-HĐND của HĐND huyện Châu Đức 19/10/2023 về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kỹ thuật công trình: Xây dựng hạ tầng nhà văn hóa thôn 3, xã Bình Trung	Đất dân	Đang xây dựng kế hoạch thu hồi đất, dự kiến ban hành Thông báo thu hồi đất trong tháng 10 năm 2024	NQ số 26/NQ-HĐND ngày 21/5/2024 của HĐND tỉnh		
2.3	Xây dựng hạ tầng Nhà văn hóa thôn Xuân Hòa, xã Sơn Bình	Ban QLDA ĐTXD huyện Châu Đức	Sơn Bình	Đất sinh hoạt cộng đồng	Đất sinh hoạt cộng đồng	0,070		0,070	0,070					0,070		Nghị quyết số 152/NQ-HĐND của HĐND huyện Châu Đức 19/10/2023 về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kỹ thuật công trình: Xây dựng hạ tầng nhà văn hóa thôn Xuân Hòa, xã Sơn Bình	Đất dân	Đang xây dựng kế hoạch thu hồi đất, dự kiến ban hành Thông báo thu hồi đất trong tháng 10 năm 2024	NQ số 26/NQ-HĐND ngày 21/5/2024 của HĐND tỉnh		
2.4	Xây dựng mới Trụ sở thôn Thành Long, xã Kim Long	Ban QLDA ĐTXD huyện Châu Đức	Kim Long	Đất sinh hoạt cộng đồng	Đất sinh hoạt cộng đồng	0,060		0,060	0,060					0,060		Nghị quyết số 231/NQ-HĐND của HĐND huyện Châu Đức 13/12/2023 về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 4894/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kỹ thuật công trình: Xây dựng mới trụ sở thôn Thành Long, xã Kim Long	Đất dân	Đang xây dựng kế hoạch thu hồi đất, dự kiến ban hành Thông báo thu hồi đất trong tháng 10 năm 2024	NQ số 26/NQ-HĐND ngày 21/5/2024 của HĐND tỉnh		
III	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao (01 dự án)					3,100		3,100	3,100					3,100							
3.1	Xây dựng hạ tầng Sân vận động xã Cù Bị	Ban QLDA ĐTXD	Cù Bị	DTT	DTT	3,100		3,100	3,100					3,100		Nghị quyết số 151/NQ-HĐND của HĐND huyện Châu Đức 19/10/2023 về chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kỹ thuật công trình: Xây dựng hạ tầng Sân vận động xã Cù Bị	Đất tổ chức (đất cao su)	Đang xây dựng kế hoạch thu hồi đất, dự kiến ban hành Thông báo thu hồi đất trong tháng 10 năm 2024	NQ số 26/NQ-HĐND ngày 21/5/2024 của HĐND tỉnh		
C	Đất Đò (06 dự án)					4,470	1,901	2,569	2,569	0,080				2,139	0,350						
I	Đất giao thông (04 dự án)					3,260	1,013	2,247	2,247	0,050				1,857	0,340						

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Ghi chú
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp				Đất nông nghiệp còn lại	Đất phi nông nghiệp					
										Trong đó										
										LUA	RSX	RPH	RDD							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)
1.1	Dự án đường QH N4	Ban Quản lý DA ĐTXD dựng huyện	Thị trấn Đất Đỏ	Đất giao thông	Đất giao thông	0,710		0,710	0,710					0,610	0,100	Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16/10/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án đầu tư.	đất dân (đất ở và đất nông nghiệp)	Đã kiểm kê, đang khảo sát giá đất để bồi thường	NQ số 30/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND tỉnh	
1.2	Dự án nâng cấp mở rộng đường từ TL52 (trường tiểu học Võ Thị Sáu đến ngã tư Bà Dối theo đường Nguyễn Huệ)	Ban Quản lý DA ĐTXD dựng huyện	Thị trấn Đất Đỏ	Đất giao thông	Đất giao thông	1,490	0,690	0,800	0,800					0,560	0,240	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 29/10/2018 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 3116/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án đầu tư.	đất dân (đất ở và đất nông nghiệp)	Đã kiểm kê, đang khảo sát giá đất để bồi thường	NQ số 30/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND tỉnh	
1.3	Tuyến đường quy hoạch, đoạn đi giữa 02 khu QH 06 và QH08	Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện	thị trấn Phước Hải	DGT	DGT	0,240	0,003	0,237	0,237					0,237		Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 16/10/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 3741/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án	Đất dân	Đã thi công trên phần diện tích đất nhà nước, phần diện tích đăng ký thu hồi 01 hộ đang thực hiện thủ tục bồi thường		
1.4	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường N8	Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện	xã Phước Long Thọ	DGT	DGT	0,820	0,320	0,500	0,500	0,050				0,450		Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 2243/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án đầu tư.	Đất dân	Đang thực hiện kiểm kê		
II	Đất thủy lợi (01 dự án)					0,110		0,110	0,110	0,030				0,070	0,010					
2.2	Xây dựng tuyến mương Đồng Thủy	Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện	Thị trấn Đất Đỏ	Đất thủy lợi	Đất thủy lợi	0,110		0,110	0,110	0,030				0,070	0,010	Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 09/10/2020 của HĐND huyện về việc chủ trương đầu tư; Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất dân (đất nông nghiệp và đất ở)	Đã thi công trên phần diện tích đất nhà nước, phần diện tích đăng ký thu hồi đang tiến hành kiểm kê	NQ số 79/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, 0,03ha đất lúa đã được thông qua tại NQ số 31/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh	
III	Đất văn hóa (01 dự án)					1,100	0,888	0,212	0,212					0,212						

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Ghi chú	
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp										Đất phi nông nghiệp
										Trong đó				Đất nông nghiệp còn lại						
										LUA	RSX	RPH	RDD							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)
3.1	Xây dựng đền Liệt Sĩ Láng Dài	Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện	Xã Láng Dài	Đất văn hoá	Đất văn hoá	1,100	0,888	0,212	0,212					0,212		Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 09/10/2020 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Quyết định số 4580/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án đầu tư. Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 25/7/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. Quyết định số 2553/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư.	Đất dân	Đã thi công trên phần diện tích đất nhà nước, phần diện tích đăng ký thu hồi 01 hộ đã kiểm kê đang khảo sát giá đất để bồi thường	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
D	Bà Rịa (10 dự án)					12,830	4,093	8,737	8,737	0,196				8,541						
I	Đất giao thông (10 dự án)					12,830	4,093	8,737	8,737	0,196				8,541						
1.1	Đường Nguyễn Thái Học, Phường Long Toàn	Ban QLDA - ĐTXD	phường Long Tâm, Long Toàn	DGT	DGT	1,240	0,800	0,440	0,440					0,440		Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 12/10/2020 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 5660/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND thành phố Bà Rịa	Đất dân	Đã hoàn thành kiểm đếm. Chờ giá kS lập phương án bồi thường	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
1.2	Đường Huỳnh Khương Ninh phường Kim Đình	Ban QLDA - ĐTXD	Kim Đình	DGT	DGT	2,770	0,480	2,290	2,290					2,290		Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 9337/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND thành phố Bà Rịa	Đất dân	Đã hoàn thành kiểm đếm. Chờ giá kS lập phương án bồi thường	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
1.3	Đường 40 Hoà Long	Ban QLDA - ĐTXD	Hoà Long	DGT	DGT	0,740	0,580	0,160	0,160					0,160		Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 8961/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND thành phố Bà Rịa	Đất dân	Đang tiến hành kiểm đếm theo luật đất đai 2024	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
1.4	Đường 110 nối dài xã Long Phước	Ban QLDA - ĐTXD	Long Phước	DGT	DGT	1,400	0,550	0,850	0,850					0,850		Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 7288/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND thành phố Bà Rịa	Đất dân	Đang tiến hành kiểm đếm theo luật đất đai 2024	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
1.5	Đường Nguyễn Phước Tấn phường Long Hương	Ban QLDA - ĐTXD	Long Hương	DGT	DGT	0,670	0,014	0,656	0,656	0,190				0,466		Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 9376/QĐ-UBND ngày 29/12/2021	Đất dân	Đang tiến hành kiểm đếm theo luật đất đai 2024	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Chi chú		
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp				Đất phi nông nghiệp							
										Trong đó											
										LUA	RSX	RPH	RDD							Đất nông nghiệp còn lại	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	
1.6	Đường Lý Thái Tổ phường Long Toàn	Ban QLDA - ĐTXD	Long Toàn	DGT	DGT	0,840	0,050	0,790	0,790	0,006					0,784	Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 9110/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND thành phố Bà Rịa	Đất dân và đất tổ chức	Đang tiến hành kiểm đếm theo luật đất đai 2024	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		
1.7	Đường số 82 xã Long Phước	Ban QLDA - ĐTXD	Long Phước	DGT	DGT	1,930	0,950	0,980	0,980					0,980	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 18/7/2022 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 7703/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND thành phố Bà Rịa	Đất dân	Đang tiến hành kiểm đếm theo luật đất đai 2024	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh			
1.8	Đường số 84 xã Long Phước	Ban QLDA - ĐTXD	Long Phước	DGT	DGT	1,420	0,590	0,830	0,830					0,830	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 18/7/2022 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 7689/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND thành phố Bà Rịa	Đất dân	Đang tiến hành kiểm đếm theo luật đất đai 2024	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh			
1.9	Đường D3, D5 nối dài xã Hoà Long	Ban QLDA - ĐTXD	Hoà Long	DGT	DGT	1,220	0,070	1,150	1,150					1,150	Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 7826/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Bà Rịa	Đất dân	Đã triển khai họp dân thông báo thu hồi đất, chưa kiểm đếm	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh			
1.10	Đường Lê Long Vân nối dài, phường Long Tâm	Ban QLDA - ĐTXD	P. Long Tâm	DGT	DGT	0,600	0,009	0,591	0,591					0,591	Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 01/11/2023 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 5168/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND thành phố Bà Rịa	Đất dân	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm				
Đ	Côn Đảo (05 dự án)					1,900	1,120	0,780	0,780					0,650							
I	Đất giao thông (04 dự án)					1,800	1,105	0,695	0,695					0,565							
1.1	Sửa chữa, cải tạo đường Phan Chu Trinh (giai đoạn 2)	Ban QLDA - ĐTXD	Trung tâm	DGT	DGT	0,300	0,252	0,048	0,048					0,048	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; - Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND huyện phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật	Đất dân	Đã thực hiện trên phần đất nhà nước với diện tích là 0,252ha còn lại phần đất người dân là 0,048ha đang thực hiện công tác bồi thường GPMB	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh			

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)					Đất phi nông nghiệp	Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Ghi chú	
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp											
										Trong đó				Đất nông nghiệp còn lại							
										LUA	RSX	RPH	RDD								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	
1.2	Sửa chữa cải tạo đường Nguyễn Văn Cừ theo quy hoạch	Ban QLDA - ĐTXD	KDC số 9 huyện Côn Đảo	ĐGT	ĐGT	0,450	0,353	0,097	0,097					0,097		Quyết định số 852/QĐ UBND ngày 10/6/2022 của UBND huyện phê duyệt dự án; - Quyết định số 1313/QĐ UBND ngày 09/11/2023 của UBND huyện phê duyệt điều chỉnh dự án	Đất dân	Đã thực hiện trên phần đất nhà nước với diện tích là 0,35ha còn lại phần đất người dân là 0,097ha đang thực hiện công tác bồi thường GPMB	NQ số 72/ND-HĐND ngày 8/12/2023 của HĐND tỉnh	dự án sử dụng vốn sự nghiệp kinh tế cấp huyện	
1.3	Nâng cấp đường Lưu Chi Hiếu (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD huyện	TT huyện Côn Đảo	ĐGT	ĐGT	0,500	0,080	0,420	0,420					0,420		Quyết định số 851/QĐ UBND ngày 10/6/2022 của UBND huyện phê duyệt dự án	Đất dân và đất NNQL	Dự án có diện tích đất nhà nước là 0,085ha và phần diện tích đất dân là 0,42ha	NQ số 79/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh	dự án sử dụng vốn sự nghiệp kinh tế cấp huyện	
1.4	Đường Phan Chu Trinh nối dài theo quy hoạch	Ban QLDA - ĐTXD	KDC số 2 huyện Côn Đảo	DGT	DGT	0,550	0,420	0,130	0,130			0,130				- Nghị quyết số 31/NQ HĐND ngày 30/11/2020 của HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; - Quyết định số 89/QĐ UBND ngày 04/02/2021 của UBND huyện phê duyệt dự án; - Văn bản số 644/TTg-NN ngày 21/8/2024 của Thủ tướng về chủ trương chuyển MĐSDR để thực hiện dự án;	Đất rừng phòng hộ	Đã thực hiện thi công xây dựng hoàn thành trên phần diện tích là 0,42ha còn lại phần đất rừng đang thực hiện chuyển MĐSDR là 0,13ha	NQ số 101/NQ HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh	-Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	
II	Đất khu vui chơi (01 dự án)					0,100	0,015	0,085	0,085					0,085							
2.1	Cải tạo, chỉnh trang cảnh quang khu vực hồ Quang Trung II (giai đoạn 2)	Ban QLDA - ĐTXD	KDC số 9 huyện Côn Đảo	DKV	DKV	0,100	0,015	0,085	0,085					0,085		Nghị quyết số 29/NQ HĐND ngày 28/9/2023 của HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; - Quyết định số 1230/QĐ UBND ngày 10/11/2023 của UBND huyện phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật	Đất dân	Dự án có diện tích đất nhà nước là 0,015ha và phần diện tích đất dân là 0,085ha	NQ số 72/ND-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		
E	Vũng Tàu (04 dự án)					2,310	0,549	1,761	1,761					0,361	1,400						
I	Đất giao thông (04 dự án)					2,310	0,549	1,761	1,761					0,361	1,400						

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Chi chú	
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp				Đất phi nông nghiệp						
										Trong đó										
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	LUA	RSX	RPH	RDD	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)
1.1	Đường vào Chung cư tái định cư phường Thăng Tam	Ban QLDA ĐTXD TPVT	Phường Thăng Tam	DGT	DGT	0,670	0,549	0,121	0,121					0,121		Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 25/12/2018 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, Quyết định số 4497/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND TPVT về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, Quyết định số 14958/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh Khoản 1, Điều 8 của QĐ số 4497/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 Quyết định số 2783/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh khoản 5, khoản 10, Điều 1 của Quyết định số 4497/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 và Khoản 2, Điều 1 Quyết định số 14958/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đường vào chung cư tái định cư phường Thăng Tam	Đất dân và đất tổ chức	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
1.2	Cải tạo tuyến đường D4, D5, Phường 10	Ban QLDA ĐTXD TPVT	Phường 10	DGT	DGT	0,188		0,188	0,188					0,188		Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 04/10/2021 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định số 8588/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 6001/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư	Đất 05 hộ dân và tổ chức	Ngày 13/9/2023, UBND thành phố Vũng Tàu đã ban hành các Thông báo thu hồi đất. Hiện nay UBND TP chưa ban hành QĐ thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư đối với 02 doanh nghiệp và 01 đơn vị do rà soát việc điều chỉnh bổ sung có thu hồi đất đối với đoạn đầu tuyến	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, NQ số 26/NQ-HĐND ngày 21/5/2024	
1.3	Xử lý các điểm ngập úng trên địa bàn TPVT	Ban QLDA ĐTXD TPVT	Phường Thắng Nhất	DGT	DGT	0,052		0,052	0,052					0,052		Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 27/7/2022 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định số 9822/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND Thành phố Vũng Tàu Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xử lý các điểm ngập úng trên địa bàn thành phố Vũng Tàu.	Đất dân và đất tổ chức	Đã hoàn thành bản đồ thu hồi đất, hiện nay đang chuẩn bị mời họp dân lấy ý kiến trước khi ban hành thông báo thu hồi đất	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	
1.4	Đường Nguyễn Chí Thanh	Ban QLDA ĐTXD TP	Phường Thắng tam	DGT	DGT	1,400		1,400	1,400					1,400		Nghị quyết số 319/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định số 3683/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Thắng Tam	Đất dân và tổ chức	Đang hoàn thiện hồ sơ, bản đồ thu hồi đất để triển khai công tác kiểm đếm	NQ số 26/NQ-HĐND ngày 21/5/2024 của HĐND tỉnh	

Phụ lục 03
Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất thực hiện trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Ghi chú	
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp										
										Trong đó				Đất nông nghiệp còn lại						Đất phi nông nghiệp
										LUA	RSX	RPH	RDD							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(18)	(21)	(22)	(23)	
Tổng các công trình, dự án đăng ký (05 Dự án)						6,049	0,879	5,170	5,170	1,720		0,541		1,728	1,181					
A	Phú Mỹ (02 dự án)					1,060	0,760	0,300	0,300	0,044				0,256						
I	Đất năng lượng (02 dự án)					1,060	0,760	0,300	0,300	0,044				0,256						
1.1	Cải tạo Đường dây 100kV Nhiệt điện Phú Mỹ - Tân Thành thành đường dây 4 mạch hỗn hợp 220-110kV	Ban QLDA các công trình điện MN-Tổng công ty truyền tải điện QG	Mỹ Xuân, Phú Mỹ, Tân Phước	DNL	DNL	0,850	0,760	0,090	0,090					0,090		Đất dân	Dự án đã thi công hoàn thành và đóng điện vận hành từ ngày 31/12/2023 nhưng đến nay vẫn còn 11 trường hợp chưa phê duyệt xong phương án bồi thường, hỗ trợ do: đất chưa được cấp giấy CN QSDĐ, các hộ dân có đề nghị dịch chuyển các trụ trung gian về cuối thửa đất đã được UBND tỉnh chấp thuận tại Văn bản số 4931/UBND-VP ngày 16/4/2024 phải thực hiện lại thủ tục BTGPMB	NQ số 101/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; NQ số 79/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	Văn bản số 6190/SPMB-PDB ngày 19/9/2024 của BQLDA các công trình điện miền Nam	
1.2	Trạm biến áp 220kV Long Sơn và đầu nối	Ban QLDA các công trình điện MN-Tổng công ty truyền tải điện QG	Tân Hải	DNL	DNL	0,210		0,210	0,210	0,044				0,166		Đất dân	Hiện đang thực hiện công tác đo vẽ bản đồ địa chính để thực hiện công tác BT GPMB	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh	Văn bản số 6173/SPMB-PDB ngày 19/9/2024 của BQLDA các công trình điện miền Nam	
B	Châu Đức (01 dự án)					0,700	0,119	0,581	0,581	0,060				0,520	0,001					
I	Đất năng lượng (01 dự án)					0,700	0,119	0,581	0,581	0,060				0,520	0,001					
1.1	Các lộ ra 110kV trạm biến áp 220kV Châu Đức	Tổng công ty Điện lực miền nam	xã Bình Ba, xã Đá Bạc, xã Suối Nghé, xã Suối Rao	Đất năng lượng	Đất năng lượng	0,700	0,119	0,581	0,581	0,060				0,520	0,001	Đất dân và đất tổ chức	Đã ban hành thông báo thu hồi đất, kiểm đếm và đang khảo sát giá đất để lập phương án bồi thường	NQ số 101/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; NQ số 79/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Tiến độ thực hiện	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết	Ghi chú	
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp										Đất phi nông nghiệp
										Trong đó				Đất nông nghiệp còn lại						
										LUA	RSX	RPH	RDD							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(18)	(21)	(22)	(23)	
C	Xuyên Mộc (01 dự án)					0,689		0,689	0,689	0,136		0,541		0,012						
I	Đất năng lượng (01 dự án)					0,689		0,689	0,689	0,136		0,541		0,012						
1.1	Trạm biến áp 110kV Hồ Tràm và đường dây đầu nối	Tổng công ty điện lực Miền Nam	Xã Phước Thuận	Đất năng lượng	Đất năng lượng	0,689		0,689	0,689	0,136		0,541		0,012	Quyết định số 4694/QĐ-BCT ngày 01/12/2016 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt quy hoạch phát triển Điện lực tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2016 - 2025 có xét đến năm 2035- Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 10/12/2022. - Văn bản chấp thuận điều chỉnh hướng tuyến số 8464/UBND-VP ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh BRVT	Đất dân	Đã ban hành Thông báo THĐ; đang triển khai công tác THĐ, bồi thường, hỗ trợ và TĐC phần móng trụ	NQ số 30/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND tỉnh	Văn bản số 6357/SNN-NVTH ngày 22/10/2024 của Sở NN& PTNT về hướng dẫn chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng	
D	Vũng Tàu (01 dự án)					3,600		3,600	3,600	1,480				0,940	1,180					
I	Đất năng lượng (01 dự án)					3,600		3,600	3,600	1,480				0,940	1,180					
1.1	Trạm biến áp 220kV Long Sơn và đầu nối	Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT)	Xã Long Sơn	DNT	DNT	3,600		3,600	3,600	1,480				0,940	1,180	Công văn số 1841/SKHDT-DT ngày 27/6/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 1742/QĐ-EVNNPT ngày 29/10/2022 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT); Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Văn bản số 4867/UBND-VP về việc chấp thuận hướng tuyến đường dây 220Kv và vị trí trạm biến áp 220Kv Long Sơn; Văn bản số 1561/DL-KH&QH ngày 01/8/2022 của Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo về thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án trạm biến áp 220Kv Long Sơn và đầu nối.	Đất dân và đất tổ chức	Đang tiến hành đo đạc địa chính, trình thẩm định phê duyệt, dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2024		Văn bản cam kết vốn của doanh nghiệp số 6914/SPMB-PDB ngày 15/10/2024 của Ban QLDA các công trình điện miền Nam

Phụ lục 04

Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)					Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Ghi chú	
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp								
										Trong đó			Đất nông nghiệp còn lại	Đất phi nông nghiệp				
										LUA	RSX	RPH						RĐD
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
Tổng các công trình, dự án đăng ký (05 Dự án)						85,470	5,000	80,470	80,470			5,670	1,920	72,480	0,400			
A	Xuân Mộc (01 dự án)					50,000		50,000	50,000					50,000				
I	Đất cụm công nghiệp (01 dự án)					50,000		50,000	50,000					50,000				
1	Cụm công nghiệp Phước Tân	Đang kêu gọi đầu tư	Phước Tân, Hoà Bình	Cum Công nghiệp	Cum Công nghiệp	50,000		50,000	50,000					50,000		Quyết định 261/QĐ-HĐ ngày 24/8/2023 của Hội đồng đánh giá lựa chọn đầu tư v/v ban hành tiêu chí lựa chọn chủ đầu tư Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, Công văn 2317/UBND-VP ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về việc thông nhất dự án đầu tư, (Đăng ký danh mục theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31, Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)	Đất nhà nước quản lý (đất cao su)	NQ 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
B	Long Điền (02 dự án)					27,680	0,600	27,080	27,080			5,670		21,010	0,400			
I	Đất Nghĩa trang, nghĩa địa (01 dự án)					24,680	0,500	24,180	24,180			5,670		18,510				
1	Nghĩa trang tập trung huyện Long Điền	UBND huyện	TT Long Hải	NTD	NTD	24,680	0,500	24,180	24,180			5,670		18,510		Dự án Nghĩa trang tập trung huyện Long Điền nằm trong danh mục các dự án cần kêu gọi đầu tư năm 2020 và giai đoạn năm 2021-2025 tại Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 31/07/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngày 21/02/2024, UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch số 36/KH-UBND về việc thực hiện Kế hoạch số 896/KL-TU ngày 13/07/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 14-NQ-TU ngày 20/11/2018 về xây dựng và phát triển đô thị Long Hải giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (Đăng ký danh mục theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31, Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)	Đất tổ chức và đất dân	Sơ Nồng nghiệp và PTNT có Công văn số 6240/SNN-NVTH ngày 17/10/2024 xác định DT nằm ngoài QH 03 loại rừng
II	Đất y tế (01 dự án)					3,000	0,100	2,900	2,900					2,500	0,400			
2	Bệnh viện đa khoa tại huyện Long Điền	UBND huyện	Xã Phước Hưng	DYT	DYT	3,000	0,100	2,900	2,900					2,500	0,400	- Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 16/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong đó, tại Phụ Lục XIX - Danh mục dự án ưu tiên thực hiện gồm Dự án Bệnh viện đa khoa tại huyện Long Điền quy mô 3,0ha - Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 21/02/2024 của UBND tỉnh về Thực hiện Kế hoạch số 896-KL/TU ngày 13/07/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 20/11/2018 về xây dựng và phát triển đô thị Long Hải giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (Đăng ký danh mục theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31, Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)	Đất dân (đất nông nghiệp và đất ở)	

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm (xã, phường)	Mục đích SDD năm 2024	Loại đất theo quy hoạch 2021-2030	Diện tích (ha)			Tổng	Loại đất thu hồi (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Ghi chú
						Tổng dự án	Đã thực hiện	Thực hiện thu hồi năm 2025		Đất nông nghiệp				Đất phi nông nghiệp				
										Trong đó								
										LUA	RSX	RPH	RDD		Đất nông nghiệp còn lại			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
C	Vũng Tàu (01 dự án)					5,870	4,400	1,470	1,470					1,470				
I	Đất ở (01 dự án)					5,870	4,400	1,470	1,470					1,470				
I	Khu nhà ở xã hội số 1	Ban QLDA ĐTXDTPVT	Phường 12, TPVT	ODT	ODT	5,870	4,400	1,470	1,470					1,470		Văn bản số 18068/UBND-VP vv đầu tư NOXH tại khu đất khoảng 4,4 ha tại phường 12 TPVT VB số 3100/UBND-VP thông nhất với đề xuất của Sở TNMT bàn giao khu đất có diện tích 4,4 ha về cho UBND TPVT quản lý theo quy định Quyết định 912/QĐ-UBND ngày 9/3/2023 VV phê duyệt dự toán chi phí các công việc thực hiện để lập QHCT Quyết định 772/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND TP Vũng Tàu về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết 1/500 Khu nhà ở xã hội số 1, Phường 12, TP Vũng Tàu (Đăng ký danh mục theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31, Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)	Đất dân và đất tổ chức	NQ số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
D	Côn Đảo (01 dự án)					1,920		1,920	1,920				1,920					
I	Đất bãi thải (01 dự án)					1,920		1,920	1,920				1,920					
I	Nhà máy xử lý rác Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	Khu bến Đầm	DRA	DRA	1,920		1,920	1,920				1,920		- Quyết định số 3319/QĐ UBND ngày 26/10/2022 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư; - Văn bản số 644/TTg NN ngày 21/8/2024 của Thủ tướng về chủ trương chuyển MĐSDR để thực hiện dự án; - Văn bản số 5319/UBND QLDA ngày 11/10/2024 của UBND huyện về đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển MĐSDR - Văn bản số 6216/SNN NVTH ngày 16/10/2024 của Sở NN và PTNT báo cáo UBND tỉnh về đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay (Đăng ký danh mục theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31, Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)	Đất rừng đặc dụng do Ban Quản lý VQG Côn Đảo quản lý	UBND tỉnh đã ban hành tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư tại Quyết định số 1782/QĐ - UBND ngày 28/7/2023 và Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	